

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP  
VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2023**

Mã chứng khoán:  
**BDT**

**Tháng 3 năm 2024**

## MỤC LỤC

<b>PHẦN I: Thông tin chung</b>	1. Thông tin khái quát	2
	2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	3
	3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	3
	4. Định hướng phát triển	5
	5. Các rủi ro	9
<b>PHẦN II: Tình hình hoạt động trong năm</b>	1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	10
	2. Tổ chức và nhân sự	10
	3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	12
	4. Tình hình tài chính	13
	5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	14
	6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	16
<b>PHẦN III: Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc</b>	1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	18
	2. Tình hình tài chính	18
	3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	19
	4. Kế hoạch phát triển	20
<b>PHẦN IV: Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty</b>	1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	21
	2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty	22
	3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	22
<b>PHẦN V: Quản trị công ty</b>	1. Hội đồng quản trị	23
	2. Ban Kiểm soát	25
	3. Các giao dịch, thù lao và lợi ích của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và BKS	26
	4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty	27
<b>PHẦN VI: Báo cáo tài chính</b>	1. Ý kiến kiểm toán	28
	2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	28



**PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Thông tin khái quát**

Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP**

Tên viết tắt : **DONG THAP BMC**

Logo Công ty :



Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 1400101396 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 09/07/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 02 tháng 10 năm 2023

**THÔNG TIN NIÊM YẾT**

- Mã cổ phiếu: **BDT**
- Sàn giao dịch: **UPCoM**
- Vốn điều lệ: 386.000.000.000 đồng
- Vốn chủ sở hữu: 386.000.000.000 đồng

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

- Trụ sở chính: Số 03 Tôn Đức Thắng, phường 1, TP. Cao Lãnh, Đồng Tháp
- Số điện thoại: 0277.3858959 - 3852998
- Số fax: 02773.852751
- Website: [www.dongthapbmc.vn](http://www.dongthapbmc.vn)

**✦ Quá trình hình thành và phát triển**

– **Năm 1992:** Công ty Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp được thành lập theo Quyết định số 131/QĐ.TL ngày 09/12/1992 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, trên cơ sở hợp nhất các Đơn vị thuộc Sở Xây Dựng tỉnh Đồng Tháp gồm: Công ty dịch vụ Khai thác cát sông và San lấp mặt bằng, Công ty Cung ứng VLXD, Công ty Khảo sát Thiết kế và Xây dựng, Xí nghiệp Sản xuất VLXD. Công ty chính thức bắt đầu hoạt động ngày 01/01/1993, vốn Điều lệ tương đương 1,2 tỷ đồng.

– **Năm 2007:** Công ty Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp chuyển sang hoạt



động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo Quyết định số 80/QĐ-UBND-TL ngày 25/06/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

– **Năm 2010:** Chuyển Công ty mẹ - Công ty Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp thành Công ty TNHH MTV Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp do Nhà nước làm chủ sở hữu theo Quyết định số 79/QĐ-UBND-TL ngày 29/6/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

– **Ngày 01/08/2016,** thực hiện theo chủ trương chung của Chính phủ về cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước, UBND tỉnh Đồng Tháp đã ban hành Quyết định số 880/QĐ-UBND-HC về phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp thành Công ty Cổ phần.

– **Ngày 07/11/2016,** Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần với vốn điều lệ là 386.000.000.000 đồng, theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1400101396 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 07 tháng 11 năm 2016.

– **Tháng 02/2017,** Công ty trở thành Công ty đại chúng theo Công văn số 986/UBCK-GSDC ngày 24/02/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

– **Ngày 06/09/2017,** cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp chính thức được giao dịch trên thị trường chứng khoán UPCoM.

Qua các giai đoạn chuyển đổi đến nay, Công ty luôn hoạt động có hiệu quả, chứng minh được năng lực và ngày càng nâng cao uy tín thương hiệu.

## **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

### **Ngành nghề kinh doanh chính**

- Khai thác cát sông.
- Thi công xây dựng các công trình giao thông, dân dụng, san lấp mặt bằng.
- Kinh doanh bất động sản, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp.
- Kinh doanh vật liệu xây dựng và các sản phẩm công bê tông ly tâm, bê tông tươi

### **Địa bàn kinh doanh**

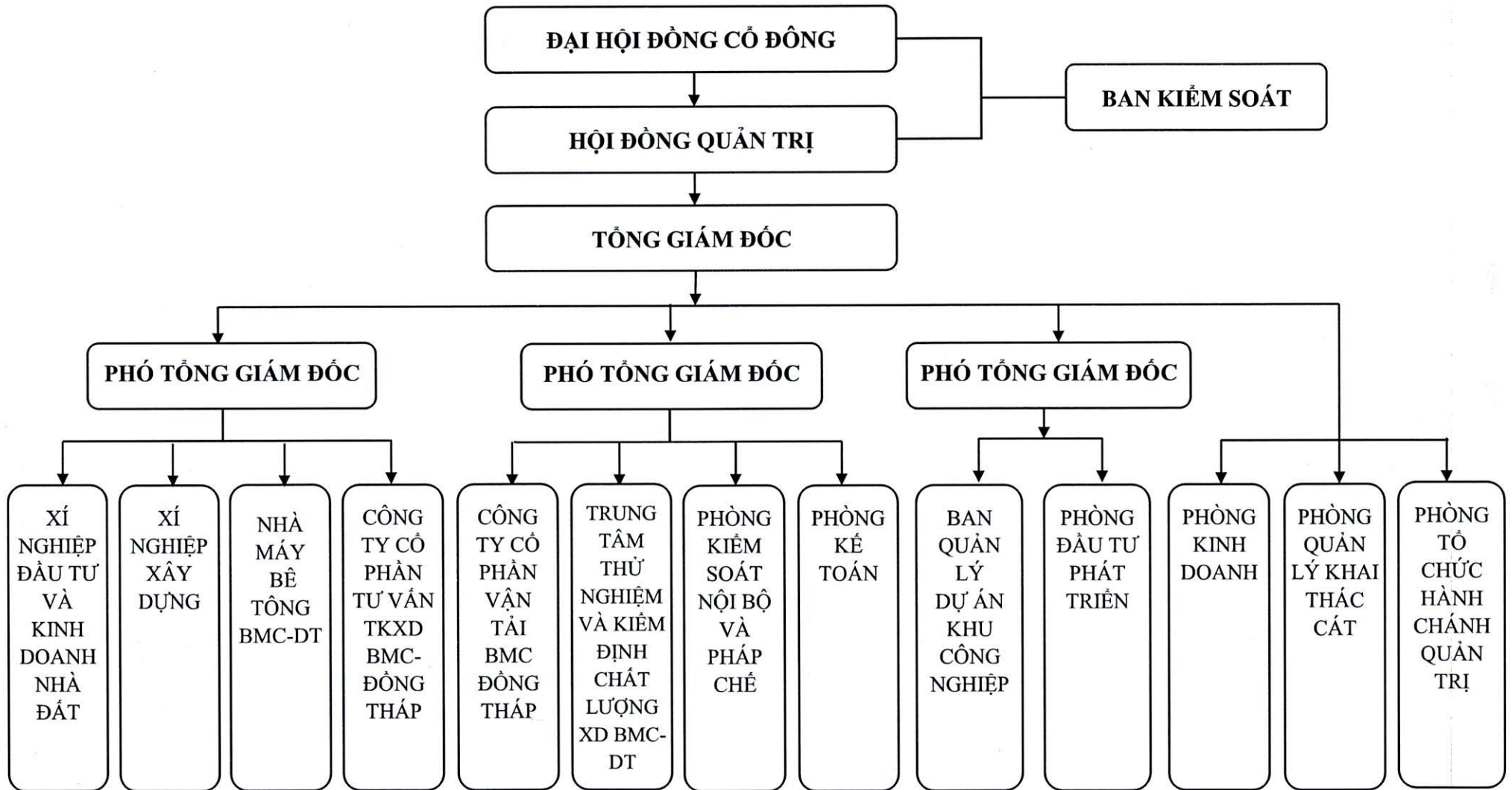
- Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty chủ yếu tập trung tại thành phố Cao Lãnh và các huyện thị khác thuộc tỉnh Đồng Tháp.

## **3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

– Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp đang áp dụng mô hình quản trị theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020, cụ thể: **Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.**



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP





- Cơ cấu bộ máy quản lý:
  - **Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):** gồm tất cả các cổ đông hoặc đại diện nhóm cổ đông có quyền biểu quyết theo quy định tại Điều lệ Công ty, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty.
  - **Hội đồng quản trị (HĐQT):** do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, gồm 05 thành viên. Là cơ quan có toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến định hướng phát triển và hoạt động SXKD của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHCĐ quyết định.
  - **Ban điều hành Công ty:** do HĐQT bổ nhiệm bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT và có quyền quyết định cao nhất về quản lý và điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty.
  - **Ban Kiểm soát (BKS):** do ĐHCĐ bầu ra, gồm 03 thành viên. Ban Kiểm soát là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty.
  - Các phòng ban chức năng, đơn vị trực thuộc Công ty: hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ đã được phân công dưới sự chỉ đạo, quản lý của Ban điều hành Công ty.
- Các công ty con:
  - **Công ty Cổ phần Vận Tải BMC Đồng Tháp**
    - Địa chỉ: Số 145 Trương Hán Siêu, P.Mỹ Phú, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp.
    - Lĩnh vực kinh doanh chính: kinh doanh VLXD và vận tải hàng hoá bằng đường thủy nội địa.
    - Vốn điều lệ đăng ký: 18.000.000.000 đồng
    - Vốn điều lệ thực góp: 9.180.000.000 đồng
    - Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại công ty con : 51%
  - **Công ty Cổ phần Tư Vấn Thiết kế Xây Dựng BMC Đồng Tháp**
    - Địa chỉ: Số 166 Nguyễn Trãi, phường 2, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp.
    - Lĩnh vực kinh doanh chính: thực hiện các dịch vụ lập dự án đầu tư, tư vấn, thiết kế xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông và trang trí nội thất,
    - Vốn điều lệ đăng ký: 4.000.000.000 đồng
    - Vốn điều lệ thực góp: 2.717.000.000 đồng
    - Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại Công ty con: 67,93%

#### **4. Định hướng phát triển**

##### ***4.1 – Các mục tiêu chủ yếu của Công ty***



– Khẳng định vị thế của Công ty là một trong những doanh nghiệp hàng đầu của tỉnh trong lĩnh vực thi công xây dựng các công trình giao thông, kinh doanh bất động sản và Khu công nghiệp. Coi trọng hiệu quả kinh tế, lấy chất lượng sản phẩm làm thước đo chủ yếu cho sự phát triển bền vững của Công ty. Đảm bảo lợi ích của cổ đông và người lao động.

– Bảo đảm phát triển bền vững thông qua chính sách đầu tư có trọng điểm vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính. Phát triển các dự án bất động sản và các khu, cụm công nghiệp, gia tăng đầu tư để tạo nguồn thu ổn định cho doanh nghiệp nhằm góp phần xây dựng và phát triển các huyện, thị trong tỉnh Đồng Tháp trở thành một đô thị văn minh, hiện đại. Tập trung trọng điểm vào các dự án có tính thanh khoản tốt, có khả năng thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư nhằm mục tiêu mang lại lợi nhuận cao cho các nhà đầu tư và cổ đông.

– Thực hiện quản trị doanh nghiệp đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả. Thực hành tiết kiệm, đảm bảo hiệu quả, năng suất, an toàn sản xuất gắn với bảo vệ môi trường, duy trì hệ thống quản lý ISO.

– Linh hoạt trong bố trí và sử dụng nguồn lực sao cho hiệu quả, chủ động trong từng giai đoạn. Phát huy tối đa nội lực, lấy phát triển nguồn nhân lực làm trọng tâm. Kiện toàn bộ máy tổ chức, xây dựng đội ngũ nhân sự kế thừa không những giỏi về chuyên môn mà còn năng động, nhiệt huyết để cùng với Công ty tạo ra những bước đột phá mới trong tương lai.

– Đảm bảo tăng trưởng ổn định và bền vững, không ngừng nâng cao uy tín, chất lượng sản phẩm và thương hiệu của Công ty. Cân đối hài hòa lợi ích của các cổ đông, doanh nghiệp và người lao động. Xây dựng văn hóa công ty, tạo môi trường làm việc văn minh, đảm bảo ổn định đời sống vật chất cũng như tinh thần của người lao động. Hoàn thành tốt các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

#### **4.2 – Chiến lược phát triển trung và dài hạn.**

– Dựa trên chiến lược ngắn hạn để ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và chuẩn bị tốt cho chiến lược phát triển trung và dài hạn.

– Tiếp tục xây dựng Công ty theo mô hình kinh doanh đa ngành nghề, trong đó các hoạt động khai thác cát, thi công xây dựng, kinh doanh bất động sản khu công nghiệp vẫn là nền tảng. Từng bước nâng cao hơn nữa năng lực tài chính, chủ động hoàn toàn về kế hoạch tài chính cho các hoạt động sản xuất kinh doanh.

– Đối với hoạt động xây lắp và kinh doanh bất động sản: Công ty xác định đa dạng hóa các sản phẩm bất động sản với tiêu chí đầu tiên là chất lượng và giá cả hợp lý nhằm phục vụ nhu cầu của đa dạng người tiêu dùng, góp phần tạo sự cạnh tranh trên thị trường..

– Lựa chọn dự án đầu tư hợp lý để tạo nên bước phát triển nhảy vọt nhằm mang lại giá trị lợi nhuận cao, tạo nguồn thặng dư lớn cho doanh nghiệp, cổ đông và các nhà đầu



tư. Đẩy mạnh đổi mới công nghệ, trang thiết bị thi công nhằm đáp ứng năng lực xây dựng nhà cao tầng, hạ tầng kỹ thuật chất lượng cao trong đô thị. Phần đầu đạt mức tăng trưởng doanh thu từ 6-10%/năm, lợi nhuận từ 8-12%/năm. Mục tiêu đến năm 2025, doanh thu đạt mức 900 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 170 tỷ đồng.

– Theo định hướng phát triển, trong giai đoạn 2021 - 2025 Công ty sẽ đầu tư thực hiện những dự án sau:

#### ❖ Dự án Khu Công nghiệp Tân Kiều

- ♦ Được xây dựng trên địa bàn huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp với quy mô diện tích là 148,71 ha. Trong đó, đất xây dựng nhà máy và các công trình phụ trợ là 104,848 ha, chiếm 70,5% tổng diện tích Dự án. Đất giao thông là 16,942 ha chiếm tỷ lệ 11,3% diện tích. Đường trong Khu công nghiệp bao gồm 2 trục đường chính có lộ giới từ 20,5m đến 30m, lòng đường từ 10,5m đến 15m. Hệ thống cấp điện, nhà máy nước sạch, nhà máy xử lý nước thải, các tuyến ống cấp nước và thoát nước thuộc công trình cấp III.

- ♦ Khu đất dự kiến quy hoạch nằm dọc theo Quốc lộ N2, Tỉnh lộ ĐT 846 và kênh Nguyễn Văn Tiếp (kênh đường thủy quốc gia) rất thuận lợi về giao thông đường bộ và đường thủy. Cách trung tâm thị trấn Mỹ An 4 km, cách sông Tiền 30 km và cách TP Hồ Chí Minh 80 km.

- ♦ Khu công nghiệp Tân Kiều mở ra sẽ khai thác tiềm năng và lợi thế của khu trung tâm Đồng Tháp Mười. Là khu công nghiệp đa ngành, trọng tâm là là khu công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm; nước giải khát, bia rượu và hàng tiêu dùng; công nghiệp hóa chất; công nghiệp điện tử; sản xuất nông nghiệp; cơ khí phụ trợ; sản xuất sản phẩm công nghiệp từ nông nghiệp.

- ♦ Với làn sóng di dời các nhà máy, xí nghiệp khỏi Trung Quốc hiện nay đã dẫn đến sự bùng nổ nhu cầu với bất động sản công nghiệp, trong khi nguồn cung ngày càng hạn chế. Do vậy việc đầu tư Dự án Khu công nghiệp Tân Kiều là một trong những tiềm năng chiến lược của Công ty trong giai đoạn hiện nay.

- ♦ Hiện Dự án đang trình chính phủ phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư và sẽ được tiếp tục triển khai khi đã hoàn tất các thủ tục pháp lý.

#### ❖ Dự án Cụm công nghiệp Tân Lập:

- ♦ Dự án nằm trên địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp có quy mô hơn 49 ha, vốn đầu tư dự kiến 315 tỷ. Trong đó vốn đầu tư của Công ty là 123 tỷ đồng, Ngân sách trung ương và ngân sách địa phương hỗ trợ đền bù, giải phóng mặt bằng là 192 tỷ đồng.

- ♦ Dự án Cụm công nghiệp Tân Lập hình thành sẽ góp phần quan trọng trong việc đáp ứng nhu cầu cơ sở hạ tầng để thu hút các nhà đầu tư. Với nguồn nguyên liệu dồi dào và nguồn lao động sẵn có tại địa phương, Dự án nhận được sự quan tâm rất lớn của các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Sự hình thành của



Dự án sẽ góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế tỉnh Đồng Tháp từ nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ nhằm thúc đẩy kinh tế phát triển, nâng cao mức sống người dân.

- ♦ Hiện dự án đã có nhà đầu tư ký hợp đồng thuê đất với diện tích hơn 6,4 ha và hiện đang có thêm nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước quan tâm tìm hiểu. Với chính sách ưu đãi đầu tư do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đề ra hiện nay và nguồn bất động sản khu công nghiệp trên cả nước đang nóng lên trong thời gian qua, Dự án Cụm công nghiệp Tân Lập dự kiến sẽ được nhanh chóng lấp đầy trong thời gian tới.

– Để hoàn thành tốt mục tiêu đã đặt ra, Công ty đề ra những giải pháp sau:

- Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, tuyển dụng, đào tạo và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực. Kiện toàn và củng cố bộ máy các phòng, ban, chuyên môn hóa về nghiệp vụ. Nâng cao năng lực cán bộ lãnh đạo, kiện toàn công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tập trung thu hồi vốn, giải quyết dứt điểm các công trình còn tồn đọng vốn, giảm giá trị dở dang và hàng tồn kho. Đối với công tác quản lý Khu công nghiệp, nhanh chóng đẩy mạnh công tác giới thiệu, quảng bá và tìm kiếm nhà đầu tư phù hợp nhằm lấp đầy diện tích tại Cụm công nghiệp Tân Lập, đẩy mạnh hơn nữa tiến độ thi công tại Khu công nghiệp Tân Kiều.
- Nghiên cứu, áp dụng công nghệ mới, đầu tư mua sắm thêm máy móc thiết bị giúp cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo an toàn lao động và bảo vệ môi trường.
- Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát về an toàn lao động, an toàn giao thông. Chấp hành tốt các quy trình, quy phạm tiêu chuẩn kỹ thuật nhằm không để xảy ra tai nạn nghiêm trọng do chủ quan gây ra.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, môi trường làm việc thân thiện, không ngừng cải thiện điều kiện việc làm và các chế độ phúc lợi cho người lao động – đây là yếu tố quan trọng đối với việc giữ chân người lao động và tạo niềm tin để người lao động gắn bó lâu dài với Công ty.

#### **4.3 – Các mục tiêu phát triển bền vững**

– Công ty luôn xác định việc đảm bảo trách nhiệm với các vấn đề môi trường, con người và xã hội là cốt lõi của sự phát triển bền vững mà bất kỳ doanh nghiệp nào cũng phải thực hiện. Vì vậy, ngoài mục tiêu chính của công ty là tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, Công ty luôn đặt ra mục tiêu phát triển kinh tế song song với việc thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng, môi trường và xã hội. Công ty đã đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải ở các khu công nghiệp do Công ty quản lý. Xây dựng quy trình thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt và rác thải công nghiệp đúng quy định, đảm bảo chất lượng vệ sinh môi trường.

– Thực hiện môi trường làm việc xanh, sạch, đẹp, không xả thải ảnh hưởng đến



môi trường sống, làm việc của cộng đồng dân cư. Trong quá trình thi công xây dựng luôn tuân theo các quy định hiện hành nhằm giảm thiểu tối đa tác hại tới môi trường. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục và nâng cao nhận thức và bảo vệ môi trường cho toàn thể Cán bộ quản lý và người lao động trong Công ty.

– Công ty luôn đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, ổn định và phát triển thu nhập, an sinh xã hội, tham gia các phong trào từ thiện, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ các phong trào thể dục thể thao...như đóng góp cho quỹ khuyến học Nguyễn Sinh Sắc, xây nhà tình thương, nhà tình nghĩa theo chương trình mái ấm công đoàn, ủng hộ cho các quỹ từ thiện, ủng hộ vùng thiên tai, lũ lụt...

### **5. Các rủi ro:**

– *Rủi ro từ các tác động của môi trường:* hiện tượng biến đổi khí hậu diễn ra ngày càng rõ ràng, sự thay đổi của dòng chảy gây nên hàng loạt hiện tượng sạt lở, ngập lụt ở khắp các khu vực Đồng bằng sông Cửu Long đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

– *Rủi ro đến từ các đối thủ cạnh tranh trong công tác đấu thầu:* trong công tác đấu thầu, ngoài những nhà thầu cạnh tranh lành mạnh, vì mục tiêu cho ra những sản phẩm chất lượng cao với chi phí thấp còn có những đối thủ cạnh tranh thiếu lành mạnh, dùng thủ đoạn để giành được gói thầu làm giảm chất lượng công trình, gây tổn hại cho nhà nước cũng như hình ảnh của các nhà thầu xây lắp nói chung.

– *Rủi ro lãi vay:* Công ty dùng các khoản vay ngân hàng để hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc lựa chọn thời điểm và kỳ hạn vay phù hợp thông qua sự đánh giá phân tích tình hình tài chính, thị trường, tiến độ của dự án để đưa ra quyết định vay vừa nhằm có được lãi suất có lợi nhất, vừa đảm bảo kế hoạch cũng như tiến độ thi công của dự án.

– *Rủi ro về tai nạn lao động, phòng chống cháy nổ:* hoạt động sản xuất, thi công luôn ẩn chứa những hiểm họa về tai nạn từ sự chủ quan của con người. Vì vậy công tác đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ phải luôn được đề cao.

– *Rủi ro trong công tác mua sắm TSCĐ:* việc tập trung đầu tư mua sắm trang thiết bị và công nghệ mới vào công tác sản xuất thi công cần quan tâm đến các rủi ro khi khả năng thu hồi vốn chậm do công việc không liên tục, rủi ro do hao mòn vô hình, rủi ro do thiếu thông tin trong việc mua sắm đầu tư trang thiết bị....

– *Rủi ro thay đổi về chính sách, pháp luật:* với sự hoạt động theo ngành nghề kinh doanh như hiện nay, công ty chịu nhiều sự chi phối bởi các văn bản pháp luật hiện hành của Chính phủ cũng như tại địa phương. Do đó, việc thay đổi các văn bản pháp luật, các chủ trương chính sách của chính phủ, các quy định của chính quyền địa phương sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của đơn vị.



**PHẦN II - TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**

**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

**1.1 – Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:**

*ĐVT: triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Theo BCTC riêng	Theo BCTC Hợp nhất
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	445.921	456.261
2	Lợi nhuận trước thuế	53.050	53.109
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	41.606	41.420

*Nguồn: BCTC năm 2023 đã được kiểm toán*

**1.2 – Tình hình thực hiện năm 2023 so với kế hoạch:**

*ĐVT: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	% thực hiện/ kế hoạch
1	Tổng doanh thu	750.000	474.532	62,27%
2	Tổng chi phí	615.000	421.482	68,53%
3	Lợi nhuận trước thuế	135.000	53.050	39,30%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	108.000	41.606	38,52%
5	Cổ tức (% dự kiến chia)	13,50%	5,20%	

*Nguồn: Kế hoạch SXKD năm 2023 và BCTC riêng năm 2023 đã kiểm toán*

**1.3 – Tình hình thực hiện năm 2023 so với năm 2022**

*ĐVT: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2022
1	Tổng doanh thu	474.532	613.404
2	Tổng chi phí	421.482	504.462
5	Lợi nhuận trước thuế	53.050	108.462

*Nguồn: BCTC riêng năm 2023 đã được kiểm toán*

**2. Tổ chức và nhân sự**

– Danh sách Ban điều hành: (Số lượng cổ phiếu sở hữu của Ban điều hành căn cứ theo danh sách cổ đông chốt ngày 29/12/2023)



- ❖ **Tổng Giám đốc : ông NGUYỄN HỮU PHƯỚC**
  - Đã miễn nhiệm ngày 27/09/2023
- ❖ **Phó Tổng Giám đốc : ông TRẦN NGỌC MINH**
  - Đã miễn nhiệm ngày 14/07/2023
- ❖ **Phó Tổng Giám đốc : bà TRẦN THỊ THÚY HẰNG**
  - Ngày tháng năm sinh:: 07/01/1969
  - Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính kế toán
  - Số lượng cổ phiếu sở hữu: 4.135.360 cổ phiếu. Trong đó:
    - + Đại diện sở hữu cho UBND tỉnh Đồng Tháp: 4.134.060 cổ phiếu
    - + Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 1.000 cổ phiếu
  - Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 10,713%.
- ❖ **Phó Tổng Giám đốc: ông NGUYỄN TRUNG ẮN**
  - Ngày tháng năm sinh: 25/05/1991
  - Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản lý KT
  - Số lượng cổ phiếu sở hữu: 300.000 cổ phiếu
  - Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 0,777%
- ❖ **Phó Tổng Giám đốc: ông NGUYỄN HOÀNG ANH**
  - Ngày tháng năm sinh: 03/01/1984
  - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
  - Số lượng cổ phiếu sở hữu: 7.000 cổ phiếu
  - Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 0,018%
- ❖ **Kế toán trưởng: ông NGUYỄN PHÚC AN**
  - Ngày tháng năm sinh: 20/12/1990
  - Trình độ chuyên môn: Đại học kế toán
  - Số lượng cổ phiếu sở hữu: 0 cổ phiếu
  - Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 0%

– Những thay đổi trong ban điều hành năm 2023.

Miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đối với ông Nguyễn Hữu Phước theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐQT ngày 27/9/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với ông Trần Ngọc Minh theo Quyết định số 195/QĐ-HĐQT ngày 14/07/2023, bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với ông Nguyễn Trung Ắn theo Quyết định số 196/QĐ-HĐQT ngày 14/07/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.



- Số lượng cán bộ, nhân viên: tính đến 31/12/2023
  - Tổng số lao động: 414 người. Trong đó, lao động nữ: 41 người.
  - Trình độ chuyên môn từ đại học trở lên: 116 người.
  - Cao đẳng và trung cấp: 47 người.
  - Sơ cấp và công nhân kỹ thuật: 167 người.
  - Lao động phổ thông: 84 người.
- + Chính sách đào tạo: Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là công tác ưu tiên hàng đầu của Công ty với mục tiêu xây dựng một đội ngũ cán bộ, nhân viên giàu kinh nghiệm, chuyên môn nghiệp vụ giỏi, tay nghề cao và đam mê công việc, phù hợp với yêu cầu phát triển và gắn bó với Công ty.
- + Chế độ làm việc: Công ty thực hiện chế độ làm việc 40 giờ/tuần. Đảm bảo bố trí sắp xếp công việc hợp lý và tạo đủ việc làm cho người lao động. Nghiêm túc thực hiện tốt các chế độ đối với người lao động theo đúng quy định của Pháp luật cũng như trong Thỏa ước lao động tập thể của Công ty. Tham gia đóng đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động.
- + Chính sách tiền lương, tiền thưởng: Công ty xây dựng Quy chế tiền lương, tiền thưởng áp dụng thống nhất trong toàn Công ty, trả lương theo thực tế công việc được giao, đảm bảo nguyên tắc phân phối theo lao động và vị trí công việc. Việc phân phối tiền lương được thực hiện công khai, dân chủ, đảm bảo sự công bằng và hợp lý giữa các chức danh trong Công ty. Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2023 là 13,89 triệu đồng/người/tháng.

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

***3.1 – Các khoản đầu tư lớn:***

- Đầu tư tài chính dài hạn: 11,66 tỷ đồng.
- Tình hình thực hiện các dự án: Dự án Khu công nghiệp Tân Kiềng với giá trị đầu tư trên 1.000 tỷ đồng đã thi công hạng mục san lấp mặt bằng đạt 100% khối lượng. Giá trị thực hiện đến 31/12/2023 đạt hơn 429 tỷ đồng, các hạng mục khác đang trong giai đoạn mời thầu.

***3.2 – Các công ty con***

***3.2.1 - Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Xây dựng BMC Đồng Tháp:***

*ĐVT: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2022
1	Tổng doanh thu	3.033	6.324
2	Lợi nhuận trước thuế	401	805
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	256	642
4	Cổ tức (% dự kiến chia)	0	0

*Nguồn: BCTC năm 2023 của Công ty con đã kiểm toán*



Do tình hình khó khăn chung về hoạt động đầu tư XD CB, kết quả kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Xây dựng BMC Đồng Tháp chỉ bằng 47% so với năm 2022, lợi nhuận thấp nên hiện vẫn chưa đủ bù đắp phần lỗ lũy kế do các năm trước để lại.

**3.2.2 - Công ty Cổ phần Vận tải BMC Đồng Tháp**

*ĐVT: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2022
1	Tổng doanh thu	32.114	38.209
2	Lợi nhuận trước thuế	165	3.240
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	132	2.592
4	Cổ tức (% dự kiến chia)	0%	6,7%

*Nguồn: BCTC năm 2023 của Công ty con đã kiểm toán*

Với hoạt động chủ yếu là kinh doanh vận tải, mua bán cát, đá các loại nên Công ty chịu ảnh hưởng chung của tình hình trì trệ trong hoạt động XD CB. Doanh thu chỉ bằng 84% so với năm 2022 nhưng giá vốn hàng bán và chi phí quản lý doanh nghiệp đều tăng đã làm cho lợi nhuận của Công ty hầu như không còn, các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2023 đều không đạt.

**4. Tình hình tài chính**

**4.1 – Tình hình tài chính**

*ĐVT: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	Công ty mẹ			Hợp nhất		
	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.507.826	1.421.590	-5,72%	1.529.199	1.442.894	-5,64%
Doanh thu thuần	585.534	445.921	-23,84%	604.098	456.261	-24,47%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	100.663	52.246	-48,10%	103.493	52.326	-49,44%
Lợi nhuận khác	7.798	804	-89,70%	8.418	784	-90,69%
Lợi nhuận trước thuế	108.462	53.050	-51,09%	111.911	53.110	-52,54%
Lợi nhuận sau thuế	86.846	41.606	-52,09%	89.447	41.420	-53,69%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	54,59%	48,24%	-11,63%			

*Nguồn: BCTC riêng và Hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán*

**4.2 – Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**



Số tt	Chi tiêu	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		Năm 2022	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023
1	<i>Chi tiêu về khả năng thanh toán</i>				
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần) Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,05	0,80	1,06	0,81
	- Hệ số thanh toán nhanh (lần) (TS ngắn hạn - Hàng TK)/ Nợ ngắn hạn	0,90	0,69	0,92	0,70
2	<i>Chi tiêu về cơ cấu vốn</i>				
	- Tỷ số nợ/Tổng tài sản (%)	61,53	60,24	60,84	59,62
	- Tỷ số nợ/Vốn chủ sở hữu (%)	159,94	151,51	155,35	147,62
3	<i>Chi tiêu về năng lực hoạt động</i>				
	- Vòng quay hàng tồn kho (lần) Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	4,96	4,38	5,17	4,54
	- Vòng quay tổng tài sản (lần) Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,40	0,30	0,41	0,31
4	<i>Chi tiêu về khả năng sinh lời</i>				
	- Hệ số LNST/Doanh thu thuần (%)	14,83	9,33	14,81	9,08
	- Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu (%)	14,97	7,36	14,94	7,11
	- Hệ số LNST/Tổng tài sản (%)	5,76	2,93	5,85	2,87
	- Hệ số LN từ hoạt động KD/DT thuần (%)	17,19	11,72	17,13	11,47

*Nguồn: BCTC riêng và hợp nhất năm 2022, 2023 đã kiểm toán*

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.**

**5.1 – Cổ phần:**

- Tổng số cổ phiếu: 38.600.000 cổ phiếu.
- Số cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết: 38.595.400 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu được tự do chuyển nhượng: 38.595.400 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: Không có
- Cổ phiếu quỹ: 4.600 cổ phiếu.

**5.2 – Cơ cấu cổ đông:**



Số tt	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
<b>I Cổ đông trong nước, nước ngoài</b>				
<b>1</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>656</b>	<b>38.598.000</b>	<b>98,676%</b>
	- Nhà nước	1	19.686.000	51%
	- Tổ chức	6	2.356.300	6,1044%
	- Cá nhân	649	16.505.700	42,7606%
<b>2</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>3</b>	<b>52.000</b>	<b>0,1347%</b>
	- Tổ chức	1	50.000	0,1295%
	- Cá nhân	2	2.000	0,0052%
	<b>Tổng cộng (1 + 2)</b>	<b>659</b>	<b>38.600.000</b>	<b>100%</b>
<b>II Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác</b>				
1	Cổ đông sáng lập	0	0	0
2	Cổ đông lớn	2	22.736.000	58,9016%
3	Cổ đông là người lao động trong Công ty	153	3.097.911	8,0257%
4	Cổ đông khác	504	12.766.089	33,0728%
	<b>Tổng cộng (1+2+3+4)</b>	<b>659</b>	<b>38.600.000</b>	<b>100%</b>
<b>III Danh sách cổ đông lớn nắm giữ từ trên 5% cổ phiếu và cổ đông nhà nước</b>				
1	UBND tỉnh Đồng Tháp		19.686.000	51%
2	Ông Ngô Thành Nguyên		3.050.000	7,9016%

*Nguồn: Theo danh sách cổ đông chốt ngày 29/12/2023*

**5.3 – Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** (Nêu các đợt tăng vốn cổ phần trong năm bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu v.v.)

Không có.

**5.4 – Giao dịch cổ phiếu quỹ:** (Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch).

– Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có



- Số lượng cổ phiếu quỹ đến thời điểm 29/12/2023: 4.600 cổ phiếu.

**5.5 – Các chứng khoán khác: (nêu Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán)**

Không có.

## **6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty**

- Để giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, Công ty ưu tiên sử dụng những vật tư, thiết bị có giải pháp tối về môi trường, sử dụng thiết bị tiết kiệm điện năng. Công ty ưu tiên sử dụng nguyên vật liệu thay thế ít sử dụng năng lượng nếu đáp ứng đủ tiêu chuẩn kỹ thuật.

- Ký hợp đồng với những công ty có chức năng xử lý, thu gom phế liệu, chất thải rắn có thể gây tác hại tới môi trường. Thường xuyên kiểm tra lượng khói bụi đảm bảo hàm lượng chất thải phù hợp với quy định của pháp luật.

- Tại Khu CN Trần Quốc Toàn và Cụm CN Tân Lập hiện do Công ty đang quản lý, Công ty đã xây dựng hoàn thành Nhà máy xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn quy định.

### **6.1 – Quản lý nguồn nguyên vật liệu:**

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.

Khi lập thiết kế các dự án, Công ty đều tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng các công trình sử dụng năng lượng hiệu quả, phát triển công trình xanh trong hoạt động xây dựng.

Một số nguyên vật liệu chính:

- Cát các loại : 76.390 m<sup>3</sup>
- Đá các loại : 101.847 m<sup>3</sup>
- Sắt, thép các loại : 212 tấn
- Xi măng : 11.843 tấn

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức.

Không có.

### **6.2 – Tiêu thụ năng lượng:**

Đối với việc sử dụng nhiên liệu trong quá trình hoạt động khai thác, Công ty ưu tiên lựa chọn những thiết bị tiết kiệm nhiên liệu. Có chính sách khuyến khích, khen thưởng cho các cá nhân, đơn vị sử dụng nhiên liệu tiết kiệm, hiệu quả.

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.



– Tình hình sử dụng năng lượng trực tiếp:

- Dầu, nhớt : 908.550 Lít

– Tình hình sử dụng năng lượng gián tiếp:

- Điện: 397.900 kwh

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

Không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

Không có

### **6.3 – Tiêu thụ nước:**

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

Công ty sử dụng nước từ nguồn cung cấp nước sinh hoạt của Công ty Cấp nước trong khu vực. Lượng nước chủ yếu dùng cho sinh hoạt tại các văn phòng làm việc và cơ sở sản xuất nên lượng nước sử dụng là không đáng kể, chỉ khoảng 7.000m<sup>3</sup>/năm.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng.

Không có

### **6.4 – Chính sách liên quan đến người lao động**

*6.4.1 – Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.*

- Số lượng lao động: 414 người.
- Thu nhập bình quân: 13,89 triệu đồng/người/tháng

*6.4.2 – Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.*

- Trang bị Bảo hộ lao động đầy đủ cho người lao động trong Công ty.
- Thực hiện đo kiểm tra định kỳ về môi trường ở các cơ sở sản xuất, kinh doanh. Cải thiện môi trường lao động và điều kiện làm việc cho cán bộ, nhân viên.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm.
- Mua bảo hiểm tai nạn toàn diện cho người lao động.

*6.4.3 – Hoạt động đào tạo người lao động:*

– Hàng năm Công ty đều tổ chức học tập và thi nâng bậc cho công nhân trực tiếp sản xuất.

– Cử cán bộ, nhân viên tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu công việc.



**6.5 – Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.**

– Trải qua 30 năm hình thành và phát triển, Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp ngày càng nhận thức rõ ràng vai trò của doanh nghiệp trong bức tranh phát triển bền vững của cộng đồng xã hội và môi trường. Do đó, những năm qua trong chiến lược kinh doanh của mình, Công ty luôn đặt ra mục tiêu phát triển kinh tế song song với việc thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng, môi trường và xã hội.

– Là một trong những doanh nghiệp hàng đầu của tỉnh, Công ty luôn nỗ lực trong việc đầu tư kinh doanh nhằm tạo ra những lợi ích tốt nhất cho cán bộ, công nhân viên công ty, đồng thời góp phần phát triển kinh tế tỉnh nhà.

– Năm 2023, Công ty đã chủ động thực hiện công tác an sinh xã hội tại địa phương như ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ khuyến học, quỹ vì người nghèo, các lễ hội địa phương, tham gia xây dựng nhà tình thương, mái ấm công đoàn, đóng góp cho công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh... với tổng giá trị khoảng 3,3 tỷ đồng.

– Chấp hành tốt nghĩa vụ nộp NSNN, trong năm 2023 Công ty đã nộp các khoản thuế, phí cho NSNN với tổng số tiền 158.213.296.891 đồng.

**PHẦN III – BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC****1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

– Năm 2023 là năm nền kinh tế cả nước gặp nhiều khó khăn, hoạt động đầu tư, xây dựng trên cả nước diễn biến bất lợi. Hoạt động kinh doanh của Công ty gặp nhiều ảnh hưởng bất lợi, đặc biệt ở lĩnh vực chủ lực của Công ty là hoạt động khai thác cát. Doanh thu và lợi nhuận đều giảm mạnh so với năm 2022.

– Công ty không hoàn thành kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ thông qua. Ngoài nguyên nhân khách quan sản lượng khai thác cát bị sụt giảm thì hoạt động kinh doanh bất động sản Khu công nghiệp gặp nhiều khó khăn do chưa tìm được nhà đầu tư phù hợp. Công tác triển khai thi công KCN mới còn chậm do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan. Một số dự án của Công ty không thể triển khai. Công tác quản lý chi phí, xây dựng giá thành ở một vài bộ phận chưa tốt. Tính sáng tạo và đột phá trong các hoạt động chưa cao, sự phối hợp giữa các bộ phận chưa đồng bộ dẫn đến giảm năng lực cạnh tranh so với các doanh nghiệp trên địa bàn.

**2. Tình hình tài chính (theo BCTC hợp nhất)****2.1 – Tình hình tài sản**

– Tổng tài sản của Công ty đến ngày 31/12/2023 là 1.442.893.759.735 đồng, giảm 5,64% so với năm 2022. Nguyên nhân chủ yếu là nguồn tài sản ngắn hạn giảm bao gồm các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn, phải thu ngắn hạn và hàng tồn kho giảm mạnh so với năm 2022. Cụ thể:

- Đầu tư tài chính ngắn hạn giảm hơn 80 tỷ đồng
- Các khoản phải thu ngắn hạn tăng gần 20 tỷ đồng



- Bất động sản đầu tư tăng hơn 17 tỷ đồng
- Trong khi đó
  - + Tài sản cố định giảm hơn 15 tỷ đồng
  - + Tài sản dở dang dài hạn tăng hơn 38 tỷ đồng.
- Bất động sản đầu tư tăng là hình thành từ việc kết chuyển chi phí xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp.

## 2.2 – Tình hình nợ phải trả và vốn chủ sở hữu:

– Tổng cộng nguồn vốn năm 2023 giảm so với năm 2022, trong đó có sự gia tăng của các khoản nợ ngắn hạn và giảm mạnh các khoản nợ dài hạn. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không bị ảnh hưởng do sự chênh lệch của tỷ giá hối đoái.

- *Nợ ngắn hạn*: nợ ngắn hạn tăng khoảng 9% so với năm 2022, tương đương 51 tỷ đồng. Trong đó, tăng chủ yếu ở khoản mục *thuế phải nộp, vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn*. Hiện hệ số thanh toán nợ ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh hiện đang ở mức nhỏ hơn 1 nên Công ty cần có giải pháp cải thiện trong thời gian tới nhằm tăng khả năng thanh toán.
- *Nợ dài hạn*: giảm mạnh so với năm 2022, trong đó giảm mạnh ở các khoản *vay và nợ thuê tài chính dài hạn* với hơn 116 tỷ đồng, điều này đã ảnh hưởng nhiều đến khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của Công ty
- Các khoản nợ phải trả hiện vẫn nằm trong kế hoạch chủ động chi trả, phù hợp với hợp đồng và tình hình tài chính của Công ty.

## **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.**

### 3.1 – Công tác tổ chức và quản lý:

– Ban Tổng Giám đốc Công ty luôn khẳng định vai trò lãnh đạo điều hành, tiếp tục khẳng định và nâng cao vị thế hình ảnh của Công ty trên thị trường, hướng tới mục tiêu **“Đi cùng bạn trên bước đường an cư lạc nghiệp”**. Tiếp tục hoàn thiện sơ đồ tổ chức, tiến hành các biện pháp cải tổ mạnh mẽ và sắp xếp lại lao động hợp lý hơn nhằm nâng cao năng lực quản trị và điều hành của bộ máy quản lý.

– Đẩy mạnh hợp tác với các đối tác trong và ngoài tỉnh để nâng cao năng lực cạnh tranh. Phát huy giá trị cốt lõi **“chất lượng cao nhất, hiệu quả tốt nhất, thời gian thực hiện nhanh nhất”** để tạo đà phát triển nhằm đạt được mục tiêu trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.

– Tăng cường công tác tìm kiếm việc làm, dự án đầu tư, tích cực phối hợp chặt chẽ với các ban ngành chức năng kịp thời giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện; Phát huy các thuận lợi và thế mạnh của Công ty trong cạnh tranh giữ thị phần, thu hút khách hàng mới.



– Công tác quản lý an toàn vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ: duy trì thường xuyên công tác quản lý an toàn, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động và tham gia bảo hiểm tai nạn cho người lao động, đóng đầy đủ các khoản bảo hiểm như BH phương tiện, BH cháy nổ..., thường xuyên mở các lớp huấn luyện ATVSLĐ cho người lao động trong Công ty.

– Thực hiện tốt quy trình quản lý chất lượng ISO 9001-2015.

### **3.2 – Công tác tài chính kế toán:**

– Tình hình tài chính: tài chính vững mạnh, quản lý tài chính đạt hiệu quả, công tác tham mưu cho lãnh đạo được đánh giá tốt. Luôn sẵn sàng nguồn vốn cho kế hoạch hoạt động kinh doanh và đầu tư.

– Công tác kế toán: thực hiện tốt việc cập nhật và hướng dẫn cập nhật các quy định về tài chính kế toán hiện hành. Công tác hạch toán kế toán được thực hiện đúng quy định, đảm bảo tính chính xác, công khai và minh bạch. Theo dõi và quản lý công nợ chặt chẽ, nộp các khoản thuế và các khoản BHXH, BHYT kịp thời, đúng thời gian quy định.

## **4. Kế hoạch phát triển**

– Bước vào năm 2024, tình hình kinh tế trong nước và trên thế giới có nhiều biến động khó lường, trong khi nền kinh tế nước ta vẫn có dấu hiệu khởi sắc hơn so với năm 2023. Tuy nhiên, đối với lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của Công ty là hoạt động khai thác cát hiện gặp rất nhiều khó khăn do nguồn cát khan hiếm nên sẽ ảnh hưởng rất lớn đến toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty trong thời gian tới. Do vậy, việc đề ra phương án tái cơ cấu, đổi mới mạnh mẽ về bản chất hoạt động kinh doanh của Công ty là một yêu cầu cấp bách trong giai đoạn hiện nay. Ban điều hành Công ty sẽ nắm bắt thời cơ đề ra những chiến lược kinh doanh và đầu tư phù hợp nhằm giúp Công ty có bước chuyển mình mạnh mẽ, thúc đẩy hoạt động kinh doanh có hiệu quả, đạt được kỳ vọng của cổ đông và các nhà đầu tư.

– Riêng đối với tỉnh Đồng Tháp, với chủ trương “Đồng hành cùng doanh nghiệp”, lãnh đạo Tỉnh đã ban hành kế hoạch cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Đồng Tháp tiếp tục nằm trong Top tỉnh thành có chỉ tiêu năng lực cạnh tranh đứng đầu cả nước. Do vậy, Ban điều hành Công ty sẽ nắm bắt cơ hội để thúc đẩy các doanh nghiệp đầu tư, nhanh chóng lấp đầy vào các khu, cụm công nghiệp do Công ty quản lý. Đồng thời đẩy nhanh công tác thi công khu CN Tân Kiều, đưa công trình hoàn thành và đi vào hoạt động đúng tiến độ. Ban điều hành Công ty sẽ kịp thời nắm bắt, đề ra những giải pháp phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.

### **4.1 – Nhiệm vụ trọng tâm:**

– Phân đầu giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh với mục tiêu đạt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 đề ra.



– Đẩy mạnh công tác quảng bá và kêu gọi đầu tư nhằm lấp đầy Cụm CN Tân Lập - huyện Châu Thành trong giai đoạn 2023 - 2025. Thúc đẩy nhanh công tác trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư, từ đó tiếp tục triển khai công tác đấu thầu và tổ chức thi công các hạng mục tiếp theo để nhanh chóng hoàn thành Khu CN Tân Kiều – huyện Tháp Mười đúng tiến độ đã được phê duyệt .

– Tổ chức thi công các công trình, dự án đạt chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ.

– Chuẩn bị tốt nguồn lực tài chính để chủ động thực hiện các dự án đầu tư. Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát chi phí, giảm giá thành sản phẩm nhằm nâng cao hiệu suất kinh doanh.

– Tiếp tục kiện toàn và nâng cao năng lực về tổ chức điều hành, đổi mới quản lý hoạt động của Công ty, đào tạo bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đổi mới trang thiết bị nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

– Tiếp tục hoàn thiện và đưa vào áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2015.

**4.2 – Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản:**

*DVT: Đồng*

Số TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch 2024
1	Tổng doanh thu	500.000.000.000
2	Tổng chi phí	450.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	50.000.000.000
4	Nộp NSNN	93.000.000.000
5	Chi cổ tức	5,61%

**PHẦN IV- ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

**1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

– Năm 2023 hoạt động SXKD của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, doanh thu và lợi nhuận đều giảm mạnh so với năm 2022. Tuy nhiên thời gian tới mới là giai đoạn thực sự khó khăn đối với Công ty khi nguồn cát hiện đặc biệt khan hiếm. Việc thực hiện để án tái cơ cấu doanh nghiệp, giảm dần tỷ trọng doanh thu của hoạt động khai thác cát để chuyển dịch sang hoạt động xây dựng cơ bản và kinh doanh bất động sản công nghiệp là một bài toán sống còn của doanh nghiệp. Hội đồng quản trị sẽ đề ra những chủ trương, định hướng phù hợp để Công ty vượt qua khó khăn và ngày càng phát triển ổn định.

– Hội đồng quản trị thống nhất với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 đã được kiểm toán, kế hoạch SXKD năm 2024 để trình ĐHCĐ thường niên 2024 thông qua.



– Công ty đã hoàn thành tốt nghĩa vụ thuế, trong năm đã nộp 156 tỷ đồng cho NSNN, đóng góp vào công tác xã hội của tỉnh tương đương 3,3 tỷ đồng, thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, PCCC và an ninh, trật tự xã hội nơi có cơ sở của Công ty hoạt động.

– Thực hiện tốt các công việc khác thuộc thẩm quyền của HĐQT Công ty.

## **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty**

– *Tổng Giám đốc Công ty:*

Thực hiện tốt vai trò chỉ đạo điều hành mọi hoạt động của Công ty theo Nghị quyết của HĐQT và Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong thời gian đương nhiệm.

Luôn nghiêm túc thực thi đúng chính sách Pháp luật trong sử dụng đồng vốn, tài sản, lao động, đầu tư. Đồng thời tổ chức hoạt động SXKD đúng theo quy định của pháp luật và định hướng của HĐQT Công ty.

Tổng Giám đốc Công ty đã có nhiều cố gắng trong tình hình hoạt động kinh doanh ngày càng khó khăn như hiện nay. Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện đúng các Nghị quyết của HĐQT, kế hoạch tài chính cụ thể cho từng dự án, từng thời điểm phù hợp với tình hình tài chính của Công ty.

– *Các Phó Tổng Giám đốc:*

Các thành viên trong Ban điều hành là Phó Tổng Giám đốc luôn thể hiện được năng lực, kinh nghiệm, có tinh thần trách nhiệm cao và thực hiện tốt công tác chỉ đạo điều hành đối với lĩnh vực hoạt động được phân công.

Tôn trọng Pháp luật và tham mưu tốt về các mặt cho Tổng Giám đốc Công ty.

– *Các cuộc họp Ban điều hành:*

Duy trì tốt các cuộc họp giao ban hàng tháng và cuộc họp sơ kết để đánh giá lại quá trình hoạt động, tập trung chỉ đạo thực hiện một số nội dung quan trọng, giải quyết những bất cập và lắng nghe ý kiến của các thành phần tham dự. Tham dự cuộc họp có các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát.

Ban điều hành tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT mở rộng để báo cáo quá trình hoạt động SXKD của Công ty trong từng giai đoạn và có nhiều ý kiến đề xuất, đóng góp hữu ích cho HĐQT Công ty.

– Nhìn chung trong quá trình giám sát, Hội đồng quản trị chưa phát hiện các vi phạm Điều lệ, nội quy, quy chế của Công ty và các quy định của Pháp luật trong quá trình điều hành hoạt động SXKD của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong Công ty.

## **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

Để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2024, Hội đồng quản trị xác định các nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới như sau:



– Chỉ đạo và quản trị hoạt động của Công ty theo hướng tăng trưởng nhưng đảm bảo ổn định, bền vững, phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã thông qua.

– Tăng cường quản trị rủi ro để kịp thời chỉ đạo biện pháp ngăn ngừa nhằm đảm bảo cho mọi hoạt động của Công ty an toàn và hiệu quả. Tập trung rà soát và kiểm soát tốt chi phí giá thành, đảm bảo tỷ suất lợi nhuận theo đúng kế hoạch.

– Tập trung chỉ đạo và tăng cường kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2024 và các vấn đề khác có liên quan nhằm đảm bảo thực thi đúng Pháp luật về mọi mặt và giải quyết kịp thời những bất cập và nhằm ngày càng nâng cao tăng hiệu quả trong SXKD.

– Tập trung xây dựng và chỉ đạo thực hiện đồng bộ về nhiều mặt như đầu tư nguồn nhân lực, đổi mới trang thiết bị, áp dụng khoa học công nghệ, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức nhân sự theo hướng tinh gọn bộ máy, tăng cường tiết kiệm, chọn đối tác hợp tác và liên doanh liên kết...nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh.

– Năm 2024, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục đồng hành cùng Ban Tổng Giám đốc và toàn thể người lao động trong Công ty phấn đấu vượt qua khó khăn, thử thách để giữ vững sự phát triển ổn định và không ngừng phát triển trong mọi hoạt động của Doanh nghiệp, phấn đấu hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã thông qua.

## PHẦN V - QUẢN TRỊ CÔNG TY

### **1. Hội đồng quản trị**

#### ***1.1 – Cơ cấu và thành viên Hội đồng quản trị:***

– Cơ cấu Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị Công ty có 5 người gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và 03 thành viên HĐQT. Công ty không có thành viên HĐQT độc lập.

– Danh sách thành viên HĐQT năm 2023:

#### **❖ Chủ tịch HĐQT: ông VÕ ĐÌNH QUỐC HUY**

- Ngày tháng năm sinh: 16/09/1978
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Số lượng cổ phiếu sở hữu: 11.231.620 cổ phiếu. Trong đó:
  - + Đại diện sở hữu cho UBND tỉnh Đồng Tháp: 11.221.020 cổ phiếu
  - + Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 10.600 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 29,097%.

#### **❖ Phó chủ tịch HĐQT: ông NGUYỄN LÂM TÙNG**

- Đã miễn nhiệm ngày 27/06/2023 (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐTN.2023 ngày 27/06/2023)



- ❖ **Phó Chủ tịch HĐQT: ông ÂU DƯƠNG BỬU XUYÊN**
  - Ngày tháng năm sinh: 04/07/1977
  - Trình độ chuyên môn: Học vấn 12/12
  - Số lượng cổ phiếu sở hữu: 1.925.000 cổ phiếu
  - Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 4,987%
- ❖ **Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc: ông NGUYỄN HỮU PHƯỚC**
  - Đã miễn nhiệm ngày 29/09/2023 (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 01/NQ-ĐHĐCĐBT.2023 ngày 29/09/2023).
- ❖ **Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc: bà TRẦN THỊ THÚY HẰNG**
  - Ngày tháng năm sinh: 07/01/1969
  - Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính kế toán
  - Số lượng cổ phiếu sở hữu: 4.135.060 cổ phiếu. Trong đó:
    - + Đại diện sở hữu cho UBND tỉnh Đồng Tháp: 4.134.060 cổ phiếu
    - + Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 1.000 cổ phiếu
  - Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 10,713%.
- ❖ **Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám Đốc: ông TRẦN NGỌC MINH**
  - Đã miễn nhiệm ngày 27/06/2023 (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/NQ-ĐHĐCĐTN.2023 ngày 27/06/2023).
- ❖ **Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc: ông NGUYỄN TRUNG AN**
  - Ngày tháng năm sinh: 25/05/1991
  - Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản lý KT
  - Số lượng cổ phiếu sở hữu: 300.000 cổ phiếu
  - Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 0,777%

(Số cổ phần sở hữu được xác định theo danh sách cổ đông chốt ngày 29/12/2023)

Số vốn đại diện sở hữu của cả 02 thành viên HĐQT là đại diện cho phần vốn góp của Nhà nước tại Công ty, được UBND tỉnh Đồng Tháp giao đại diện theo quyết định số 285/QĐ-UBND-TCCB ngày 20/12/2021.

– Hoạt động của HĐQT năm 2023:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Võ Đình Quốc Huy	20	100%	
2	Ông Nguyễn Lâm Tùng	8	100%	Miễn nhiệm từ 27/06/2023



3	Ông Âu Dương Bửu Xuyên	12	100%	Bổ nhiệm từ 27/06/2023
4	Ông Nguyễn Hữu Phước	8	100%	Miễn nhiệm từ 29/9/2023
5	Bà Trần Thị Thúy Hằng	20	100%	
6	Ông Trần Ngọc Minh	8	100%	Miễn nhiệm từ 27/06/2023
7	Ông Nguyễn Trung Ân	12	100%	Bổ nhiệm từ 27/06/2023

➤ Năm 2023 Công ty gặp rất nhiều khó khăn, nhân sự thành viên HĐQT có sự biến động mạnh. Công ty đang khuyết vị trí Tổng Giám đốc từ thời điểm ngày 29/09/2023 đến nay và Người đại diện theo pháp luật của Công ty hiện do Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023 chưa hoàn thành, HĐQT đã có rất nhiều cố gắng trong việc đề ra chủ trương, định hướng, điều hành tổng thể, cũng như giám sát hiệu quả hoạt động của Ban Tổng Giám đốc để giúp Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn.

➤ 100% các thành viên đều tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT. Theo đó, đã ban hành các Nghị quyết phê duyệt, chỉ đạo và trực tiếp giải quyết nhiều vấn đề có liên quan đến mọi hoạt động của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT.

➤ HĐQT luôn nêu cao tính thận trọng và tuân thủ Pháp luật trong công tác quản lý; Đoàn kết, trung thực, chủ động sáng tạo, trách nhiệm và thực hiện quyền ý kiến, quyền biểu quyết bình đẳng đối với các vấn đề có liên quan.

**1.2 – Các tiểu ban trực thuộc HĐQT:**

Công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị

**1.3 – Hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập:**

Công ty không có thành viên HĐQT độc lập

**1.4 – Danh sách Thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:**

Ông Võ Đình Quốc Huy – Chủ tịch HĐQT.

Bà Trần Thị Thúy Hằng – Thành viên HĐQT - Phó TGĐ.

**2. Ban Kiểm soát**

– Danh sách thành viên BKS:

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ chuyên môn	Cổ phần sở hữu	
		Nam	Nữ		Số lượng	Tỷ lệ %
1	Đặng Thanh Hồng	1980		Cử nhân kinh tế	900	0,0023



2	Nguyễn Thị Thanh An	1983	Cử nhân kế toán	0	0
3	Vũ Thị Thanh Thủy	1986	Cử nhân kinh tế	0	0
4	Trần Huỳnh Tâm Minh	1974	Cử nhân kế toán	100	0,0002

+ Bà Vũ Thị Thanh Thủy miễn nhiệm ngày 27/06/2023

+ Bà Trần Huỳnh Tâm Minh bổ nhiệm ngày 27/06/2023

– Hoạt động của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đặng Thanh Hồng	4	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Thanh An	4	100%	
3	Bà Vũ Thị Thanh Thủy	2	100%	
4	Trần Huỳnh Tâm Minh	2	100%	

➤ Ban Kiểm soát Công ty luôn nhận được sự phối hợp chặt chẽ và được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ giám sát của mình từ phía các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong Công ty. Được cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản trị, điều hành, quyết định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty trong quá trình điều hành và hoạt động.

➤ Giữa BKS, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty luôn có sự phối hợp, gắn kết và minh bạch thông tin xuyên suốt trong quá trình hoạt động.

### **3. Các giao dịch, thù lao và lợi ích của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và BKS:**

#### **3.1 – Mức lương, thưởng, thù lao của Ban lãnh đạo Công ty năm 2023**

Số tt	Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập 2023	Ghi chú
<b>Hội đồng quản trị</b>				
1	Võ Đình Quốc Huy	Chủ tịch HĐQT	840.004.000	
2	Nguyễn Lâm Tùng	Phó CT HĐQT	67.721.000	Miễn nhiệm 27/06/2023
3	Âu Dương Bửu Xuyên	Phó CT HĐQT	43.273.000	



4	Nguyễn Hữu Phước	TVHĐQT – TGD	613.672.000	Miễn nhiệm 29/09/2023
5	Trần Thị Thúy Hằng	TVHĐQT – PTGD	634.298.000	
6	Trần Ngọc Minh	TVHĐQT – PTGD	350.265.000	Miễn nhiệm 27/06/2023
7	Nguyễn Trung Ân	TVHĐQT – PTGD	354.334.000	
<b>Ban điều hành</b>				
1	Nguyễn Hoàng Anh	Phó Tổng GD	590.781.000	
2	Nguyễn Phúc An	Kế toán trưởng	479.890.000	
<b>Ban Kiểm soát</b>				
1	Đặng Thanh Hồng	Trưởng ban KS	549.509.000	
2	Vũ Thị Thanh Thủy	Thành viên BKS	17.455.000	Miễn nhiệm 27/06/2023
3	Nguyễn Thị Thanh An	Thành viên BKS	203.617.000	
4	Trần Huỳnh Tâm Minh	Thành viên BKS	175.455.000	

**3.2 – Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan**

Số tt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm	Ghi chú
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)		
1	Nguyễn Hoàng Anh	Phó TGD	2.500	0,0052	7.000	0,018	Mua cổ phiếu	
2	Nguyễn Hữu Phước	TV.HĐQT – Tổng GD	34.100	0,088	38.200	0,099	Mua cổ phiếu	
3	Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai	Tổ chức có liên quan của người nội bộ (ông Nguyễn Lâm Tùng, ông Trần Ngọc Minh, bà Vũ Thị Thanh Thủy)	3.600.000	9,33	0	0	Bán cổ phiếu	

**4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty**

– DONG THAP BMC luôn thể hiện sự tôn trọng với các bên liên quan thông qua



hoạt động công bố thông tin và quản trị Công ty một cách minh bạch. Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định của Pháp luật về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng và các quy định về quản trị công ty theo Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ đã ban hành. Tuân thủ các quy định tại Quy chế công bố thông tin và Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 26/11/2020 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

– Để đảm bảo quyền lợi đối với tất cả cổ đông và nhà đầu tư, Công ty luôn rà soát và hoàn thiện hệ thống các Quy định, Quy chế nội bộ để HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty quản lý một cách chuẩn mực và có hiệu quả.

## **PHẦN VI - BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

### **1. Ý kiến kiểm toán (đối với BCTC riêng và hợp nhất)**

– Chấp nhận toàn phần.

### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán được đăng tải trên Website của Công ty tại địa chỉ <http://www.dongthapbmc.vn> (mục Quan hệ cổ đông – phần Báo cáo tài chính).

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**VÕ ĐÌNH QUỐC HUY**